

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN CAO ĐÀM

ĐẤT MƯỜNG THỜI DÔNG LŨ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN CAO ĐÀM

ĐẤT MỪNG THỜI DÔNG LŨ

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

TỪ Ý NGUYỄN MỘT NGƯỜI MƯỜNG LÒ

Chợ Mường Lò vẫn họp hằng ngày. Nhưng, hồi này chợ không còn họp trong quán xây giữa phố mà chuyển ra họp ven đường đất gập ghềnh vào bản Pá Khết, um tùm tre xanh tỏa bóng. Vẫn người Thái, người Mường từ các bản quanh phố. Vẫn người Mán, người Mèo trên núi cao xuống. Người người áo quần phòng không, màu chàm, màu gụ, tối màu, ồn ào tấp nập. Người vùng cao về chợ chủ yếu là mua muối, mua dầu thắp. Người vùng thấp thì bán con gà, con lợn giống, bán mấy con cá ngòi mới bắt lúc đêm...

Chợ Mường Lò, dù hòa bình, hay lúc loạn lạc vẫn na ná là vậy. Mấy hôm nay, người dân bàn tán chuyện nhà thơ Xuân Diệu, từ Hà Nội vượt đường sá xa xôi, vượt đạn bom do máy bay phản lực đánh phá, lên chợ Mường Lò đọc thơ, nói chuyện thơ. Nhiều người nghe thơ quên cả việc đi chợ.

Lại một ngày, có người đọc thơ, ca ngợi anh em Chăm Hành tổ chức dân trong vùng đánh giặc cờ vàng.

Vào lớp tuổi ông cha, từng trải, phúc hậu, ông mượn ghế của bà bán hàng, đứng lên, cố nói để nhiều người nghe được. Ông nói đến “Quả Tố Mương” (Truyện kể lịch sử bản Mường), “Quả Tố Pú Xắc” (Tổ tiên người Thái đánh giặc), chuyện người Mèo, người Mán khởi nghĩa chống Pháp...

Ông tự hào về chuyện xưa đã thành thơ, thành sách, đã sống trong lòng người, chuyện nay cũng có, cũng hay, cũng gian nan, dũng cảm, tự hào lắm mà chưa ai viết ra được. Ông trách mình sống trong cuộc mà kém tài văn thơ. Phải chăng đó là do chính sách ngu dân của chế độ thực dân để lại. Vì dốt, vì kém ông ra chợ, nơi đông người kể lại, nói lại với mọi người. Ý định của ông lớn lao, nhiều lắm mà chợ mới họp đã thấy muộn. Chuyện xưa ông vội vàng, chuyện thời nay ông tóm tắt. Thấy lực bất tòng tâm ông nói gọn: Đất nước hòa bình, quê hương yên tiếng súng chưa được bao lâu, nay đạn bom lại nổ. Hôm nào còn nghe tin máy bay đánh Hòn Mê xa tít. Giờ thì đạn bom đã đổ xuống đất Mường Lò. Cầu Thia đã đứt hỏng. Nhà cháy, dân lành đã chết. Ước muốn về chuyện cũ chưa được, lại đạn bom, chết chóc đọt mới...

Rồi ông nhắc lại, mong gì mọi người: Hãy nhớ! Hãy nhớ! Và hãy nhớ!... Để hành động...